

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2020/TLST-KDTM ngày 04 tháng 02 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T,

Địa chỉ: Số 266-268 N, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh H, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T Chi nhánh tỉnh Quảng Bình.

Người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn: Ông Mai Thành L, chức vụ: Trưởng phòng kiểm soát rủi ro. Theo văn bản ủy quyền số 53/2020/GUQ-CNQB ngày 18/02/2020.

Bị đơn: Hợp tác xã mộc mỹ nghệ cao cấp T,

Địa chỉ: Thôn P, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình,

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn H, chức vụ: Chủ nhiệm kiêm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T và Hợp tác xã mộc mỹ nghệ cao cấp T thống nhất: Tính đến ngày 20/02/2020, Hợp tác xã mộc mỹ nghệ cao cấp T còn nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T tổng số tiền 529.903.799 đồng (Năm trăm hai mươi chín triệu chín trăm linh ba nghìn bảy trăm chín mươi chín đồng), trong đó nợ

gốc 474.212.258 đồng (Bốn trăm bảy mươi bốn triệu hai trăm mười hai nghìn hai trăm năm tám đồng), nợ lãi 55.691.541 đồng (Năm mươi lăm triệu sáu trăm chín mươi một nghìn năm trăm bốn mươi một đồng). Hai bên thỏa thuận Hợp tác xã mộc mỹ nghệ cao cấp T phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T tiền nợ gốc 5.000.000 đồng/tháng vào ngày 20 tháng 3 hàng tháng, kể từ tháng 3/2020 đến tháng 10/2020; đến ngày 15/11/2020, Hợp tác xã mộc mỹ nghệ cao cấp T phải trả hết nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Nếu Hợp tác xã mộc mỹ nghệ cao cấp T vi phạm thời hạn trả nợ đầu tiên theo thỏa thuận Ngân hàng sẽ yêu cầu cơ quan Thi hành án thi hành theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 8 Điều 25 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T và Hợp tác xã mộc mỹ nghệ cao cấp T thỏa thuận, Hợp tác xã mộc mỹ nghệ cao cấp T chịu 13.247.000 đồng (Mười ba triệu hai trăm bốn mươi bảy nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T được nhận lại 12.540.000 đồng (Mười hai triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004880 ngày 04/02/2020.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn

